

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KS
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

*Bản án số: 02/2022/HSST
Ngày 14 tháng 4 năm 2022*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KS, TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trương Văn Vương**
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông **Nguyễn Hữu Thơ**

2/ Bà **Trần Thị Ngọc Duyên**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Bùi Thị Mỹ Hạnh** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Khánh Hòa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Bà **Dương Thị Cảnh** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Khánh Hòa, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2022/TLST-HS ngày 27/12/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2022/HSST-QĐ ngày 24 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

Lê Quang D; tên gọi khác: Không; sinh ngày 05/5/1975; Tại: Thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng.

Nơi cư trú: Thôn Tà G1, xã TS, huyện KS, tỉnh Khánh Hòa.

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông Lê Quang N, sinh năm 1952 và bà Ngô Thị G, sinh năm 1953; cùng nơi cư trú: Phường CL, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa.

Họ tên vợ: Lê Thị Thu T - sinh năm 1983; bị cáo có 01 con, sinh năm 2017. Vợ, con cùng nơi cư trú: Thôn Tà G1, xã TS, huyện KS, tỉnh Khánh Hòa.

Tiền án, Tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 11/8/2021, Công an huyện KS đã ra quyết định xử phạt hành chính số: 1217/QĐ-XPHC đối với Lê Quang D về hành vi sử dụng vũ khí trái phép vào ngày 08/8/2021 với số tiền 3.000.000đ (Đã chấp hành).

Ngày 13/12/2021, Công an huyện KS đã ra quyết định xử phạt hành chính số: 1619/QĐ-XPCLBB đối với Lê Quang D về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 08/8/2021 với số tiền 750.000đ (Đã chấp hành).

Bị cáo Lê Quang D hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/9/2021 cho đến nay.

Bị cáo Lê Quang D được tại ngoại.

(có mặt tại phiên tòa).

- Người làm chứng:

Anh **Cao Xuân D** - Sinh năm 1975.

Trú tại: Thôn Tà G2, xã TS, huyện KS, tỉnh Khánh Hòa.

(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 ngày 08/8/2021, Lê Quang D, sinh năm 1975 (là người thường xuyên sử dụng chất ma túy) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu MERCEDES, biển kiểm soát 79H- 7872 đi đến phường BN, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa mua ma túy được đựng trong túi ni lon, với giá 500.000đ từ một người không rõ nhân thân, lai lịch về sử dụng. Để tránh bị phát hiện, D cho túi ni lon đựng ma túy vào một ống kim loại màu bạc và cất giấu phía sau ghế tài xế của xe ô tô, sau đó D lái xe về nhà. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, D điều khiển xe ô tô từ nhà mình đến rẫy của bà Ngô Thị Mỹ K (sinh năm 1975, tại thôn Tà G 2, xã TS, huyện KS, tỉnh Khánh Hòa) mang theo một khẩu súng hơi CPC để bắn chim. Tại đây, D ngồi trong xe ô tô để sử dụng ma túy, Số ma túy còn lại D tiếp tục cất giấu trong xe ô tô để sử dụng lần sau.

Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, Công an xã TS, huyện KS tiến hành kiểm tra, phát hiện D có hành vi sử dụng trái phép súng hơi CPC, phát hiện trên xe ô tô một túi ni lon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu A) được cất giấu trong ống kim loại màu bạc và một số đồ vật để sử dụng ma túy. Ngày 11/8/2021, Công an xã TS chuyển hồ sơ và vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện KS giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Kết luận giám định số 330/GĐ-GT/2021 ngày 01/09/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: Tinh thể màu trắng trong mẫu (ký hiệu A) gửi giám định là ma túy, (loại) Methamphetamine, có khối lượng 0,6717g (không phải sáu bảy một bảy gam).

Tại bản Cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 24/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Lê Quang D về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về vật chứng vụ án:

- 01 (một) túi niêm phong số 163394 bên trong có chứa 04 bột lửa ga, cụ thể:

01 (một) bột lửa ga màu đỏ, kích thước (08 x 02 x 01) cm.

01 (một) bột lửa ga màu trắng - hồng, kích thước (08 x 02 x 02) cm, trên nền màu trắng có hình quả táo màu hồng và dòng chữ “HOA VIỆT” màu đen.

01 (một) bật lửa ga màu đen – đỏ - vàng kích thước (08 x 02 x 02) cm, trên phần nền màu vàng có hình con ngựa màu đen, trên phần nền màu đỏ có dòng chữ “Feaarni” màu đen.

01 (một) bật lửa ga không còn nguyên vẹn mà bị cắt bỏ bộ phận đánh lửa, chỉ để lại phần trụ ga bên dưới và bộ phận ống dẫn ga từ phần trụ ga; tại điểm nối dẫn vào phần chứa ga có gắn một ống nhựa màu đen không rõ chất liệu, chiều dài 3,5 cm.

- 01 (một) túi niêm phong số 163395 bên trong chứa:

01 (một) ống trong suốt không rõ chất liệu, một đầu thẳng có đường kính 0,5 cm, dài 13 cm gắn vào nắp chai nhựa ; một đầu còn lại cong, tại cuối đầu cong có dạng hình cầu rỗng ruột, kích thước (02x02) cm.

01 (một) ống kim loại màu bạc có đường kính 2,5 cm, dài 9,5 cm, một đầu kín tù, một đầu có nắp mở dạng xoay.

- 01 (một) đồ vật hình chai nước có thể tích 500 ml được bọc bằng giấy A4 có đóng dấu giáp lai của Công an xã TS và chữ ký xác nhận của Lê Quang D gồm: 01 (một) chai nhựa thể tích 500ml, bên trong có chứa chất lỏng trong suốt, trên phần nắp chai hai lỗ gắn một lỗ gắn vào 01 (một) ống nhựa mềm màu trắng hồng có đường kính 0,3cm, chiều dài 22 cm.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 30/12/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện KS và Chi cục Thi hành án dân sự huyện KS).

Đối với vật chứng là tinh thể màu trắng trong mẫu (ký hiệu A), gửi giám định là (loại) ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,6717g đã sử dụng hết trong quá trình thực hiện giám định.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Quang D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải mong Hội đồng xét xử xem xét và xin giảm nhẹ hình phạt;

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 24/12/2021, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lê Quang D mức án tù 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Lê Quang D từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ.

Về vật chứng vụ án:

Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 30/12/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện KS và Chi cục Thi hành án dân sự huyện KS.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Lê Quang D phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận;

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án thể hiện, bị cáo ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về thủ tục tố tụng*: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện KS, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[2] *Về nội dung vụ án*: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Quang D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ để xác định: Vào khoảng 13 giờ 00 ngày 08/8/2021, Lê Quang D, điều khiển xe ô tô đi đến phường BN, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa mua ma túy với giá 500.000đ về sử dụng. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, D điều khiển xe ô tô từ nhà mình đến rẫy của bà Ngô Thị Mỹ K, tại thôn Thôn Tà G2, xã TS, huyện KS, tỉnh Khánh Hòa để sử dụng ma túy, số ma túy còn lại D cất giấu trong xe ô tô để sử dụng lần sau.

Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, Công an xã TS, huyện KS tiến hành kiểm tra, phát hiện thu giữ của Dũng 01 bịch nilon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng có khối lượng 0,6717g, là (loại) ma túy Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo Lê Quang D đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, bản Cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 24/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện KS đã truy tố bị cáo Lê Quang D về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng pháp luật.

Về tính chất và định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, làm lan truyền tệ nạn nghiện ma túy và các bệnh xã hội và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, khi thực hiện phạm tội bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và ngăn ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo D đã khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải, khai nhận hành vi của mình là phạm tội, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo, sớm trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Các tình tiết tăng nặng: Không có

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Lê Quang D có nghề nghiệp ổn định, gia đình bị cáo không thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, nên cần áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo về hình phạt bổ sung là hình phạt tiền với số tiền: 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

[4] Về vật chứng vụ án: Xét thấy vật chứng vụ án không có giá trị sử dụng, áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên cần tịch thu tiêu hủy.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 30/12/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện KS và Chi cục Thi hành án dân sự huyện KS).

[5]. Đối với hành vi sử dụng vũ khí trái phép vào ngày 08/8/2021, đã bị Cơ quan Công an huyện KS ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền 3.000.000đ (đã chấp hành).

Đối với hành vi sử dụng ma túy trái phép vào ngày 08/8/2021, đã bị Cơ quan Công an huyện KS ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền 750.000đ (đã chấp hành).

Đối với đối tượng có hành vi bán ma túy cho Lê Quang D vào ngày 08/8/2021, Cơ quan điều tra Công an huyện KS đã tiến hành xác minh, hiện không xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng này, nên không có căn cứ xử lý hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

[6]. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Quang D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 200.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. - Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Lê Quang D **01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” thời hạn phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

- Về hình phạt bổ sung là hình phạt tiền: Xử phạt bị cáo Lê Quang D 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

[2] Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) túi niêm phong số 163394 bên trong có chứa 04 bật lửa ga, cụ thể:

01 (một) bật lửa ga màu đỏ, kích thước (08 x 02 x 01) cm.

01 (một) bật lửa ga màu trắng - hồng, kích thước (08 x 02 x 02) cm, trên nền màu trắng có hình quả táo màu hồng và dòng chữ “HOA VIỆT” màu đen.

01 (một) bật lửa ga màu đen – đỏ - vàng kích thước (08 x 02 x 02) cm, trên phần nền màu vàng có hình con ngựa màu đen, trên phần nền màu đỏ có dòng chữ “Feearni” màu đen.

01 (một) bật lửa ga không còn nguyên vẹn mà bị cắt bỏ bộ phận đánh lửa, chỉ để lại phần trữ ga bên dưới và bộ phận ống dẫn ga từ phần trữ ga; tại điểm nối dẫn vào phần chứa ga có gắn một ống nhựa màu đen không rõ chất liệu, chiều dài 3,5 cm.

- 01 (một) túi niêm phong số 163395 bên trong chứa:

01 (một) ống trong suốt không rõ chất liệu, một đầu thẳng có đường kính 0,5 cm, dài 13 cm gắn vào nắp chai nhựa; một đầu còn lại cong, tại cuối đầu cong có dạng hình cầu rỗng ruột, kích thước (02x02) cm.

01 (một) ống kim loại màu bạc có đường kính 2,5 cm, dài 9,5 cm, một đầu kín tù, một đầu có nắp mở dạng xoay.

- 01 (một) đồ vật hình chai nước có thể tích 500 ml được bọc bằng giấy A4 có đóng dấu giáp lai của Công an xã TS và chữ ký xác nhận của Lê Quang D gồm: 01 (một) chai nhựa thể tích 500ml, bên trong có chứa chất lỏng trong suốt, trên phần nắp chai hai lỗ gắn một lỗ gắn vào 01 (một) ống nhựa ACNV mềm màu trắng hồng có đường kính 0,3cm, chiều dài 22 cm.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 30/12/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện KS và Chi cục Thi hành án dân sự huyện KS).

[3]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Lê Quang D phải nộp **200.000** đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4]. *Quyền kháng cáo*: Bị cáo Lê Quang D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp Khánh Hòa;
- VKSND huyện KS;
- Công an huyện KS;
- THADS huyện KS;
- Lưu HS, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Văn Vương